

Số: 311/TTr-HĐND

Nghệ An, ngày 05 tháng 7 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**Về việc Thông qua Nghị quyết về kết quả giám sát công tác thu ngân sách  
trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2018**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII

Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/07/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2019, Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh Nghệ An “về công tác thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Nghệ An từ năm 2016 đến năm 2018”; Quyết định số 20/QĐ-HĐND và Kế hoạch số 53/KH-HĐND ngày 03/4/2019 của Thường trực HĐND tỉnh, HĐND tỉnh đã thành lập 02 Đoàn giám sát để tiến hành giám sát công tác thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Nghệ An từ năm 2016 đến năm 2018 tại UBND tỉnh; một số Sở, ngành, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp. Kết thúc đợt giám sát.

Theo quy định tại Điều 62 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 thì “Hội đồng nhân dân ra Nghị quyết về vấn đề được giám sát”. Dự thảo Nghị quyết gồm có 04 điều:

- Điều 1: Đánh giá chung về công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2018.
- Điều 2: Nhiệm vụ và giải pháp.
- Điều 3: Tổ chức thực hiện.
- Điều 4: Hiệu lực thi hành.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết về công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2018./. *Handwritten mark*

*Nơi nhận:* *A*

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các Phòng TH, HCQT;
- Website: <http://dbndnghean.vn>
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Việt Đường**

Số: .../2019/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày ... tháng ... năm 2019

DỰ THẢO:

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kết quả giám sát công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ  
An giai đoạn 2016 - 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 311/TTr-HĐND ngày 05 tháng 07 năm 2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; trên cơ sở xem xét Báo cáo số 158/BC-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát Công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016 – 2018 và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Tán thành nội dung Báo cáo kết quả giám sát số 158/BC-HĐND ngày 02 tháng 07 năm 2019 của Thường trực HĐND tỉnh về Công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2018 với những nội dung chủ yếu sau:**

1. Trong 3 năm qua (giai đoạn 2016-2018), công tác quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An đạt những kết quả đáng ghi nhận:

- Chính quyền địa phương các cấp đã quan tâm xây dựng, phát triển nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành các đề án và kế hoạch nhằm tăng thu NSNN như: đề án “Tăng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2020” (Quyết định số 5181/QĐ-UB ngày 10/10/2014); Kế hoạch phát triển nguồn thu ngân sách nhà nước, đảm bảo cân đối chi ngân sách tỉnh Nghệ An đến năm 2020 (Quyết định số 2953/QĐ-UBND ngày 24/6/2016); Hàng năm, UBND tỉnh đã kịp thời triển khai thực hiện các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương; kịp thời ban hành Quyết định giao dự toán thu ngân sách nhà nước để các cấp, các ngành làm căn cứ triển khai thực hiện; Đồng thời đã ban hành nhiều chỉ thị, văn bản để chỉ đạo, đôn đốc hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

- UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp tích cực để tập trung nỗ lực phấn đấu tăng thu, chống thất thu, thu hồi nợ đọng; Chỉ đạo ngành Thuế, ngành Hải quan thành lập các Ban chỉ đạo chống thất thu thuế, thu hồi nợ đọng thuế; tăng cường các cuộc thanh tra, kiểm tra về thu NSNN, tích cực phối hợp chống thất thu thuế. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã thành lập các đoàn thanh tra liên ngành tập trung vào các lĩnh vực có dấu hiệu thất thu lớn; Thành lập Ban chỉ đạo đôn đốc thu hồi nợ thuế do lãnh đạo UBND tỉnh trực tiếp làm Trưởng ban;

- Các sở, ban, ngành chức năng liên quan như: Sở Tài chính, Cục Thuế, Cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước đã tích cực, chủ động tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; Tham mưu triển khai kịp thời đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thu ngân sách, các văn bản chỉ đạo điều hành thu ngân sách nhà nước; triển khai kịp thời, đầy đủ các quy định của pháp luật trong việc thực hiện các quy trình quản lý thu ngân sách (lập, giao dự toán, đôn đốc thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước...); không ngừng đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý thu ngân sách, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thu ngân sách nhà nước; quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng bộ máy chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu ngân sách nhà nước; đề xuất nhiều giải pháp tích cực để chống thất thu, thu hồi nợ đọng...; Chính quyền nhà nước cấp huyện và cấp xã đã quan tâm chỉ đạo công tác thu ngân sách trên địa bàn, chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong quản lý thu ngân sách nhà nước.

Từ sự nỗ lực của các cấp các ngành, thu ngân sách trong những năm qua đạt được nhiều kết quả tích cực, cụ thể:

+ Tổng thu NSNN giai đoạn 2016 – 2018 trên địa bàn hàng năm đều đạt dự toán và có tốc độ tăng thu khá:

Năm 2016 đạt 11.005,6 tỷ đồng, đạt 107% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 26,3% so với cùng kỳ năm 2015, trong đó thu nội địa là 9.887 tỷ đồng, đạt 109,7% dự toán, tăng 28,2% so với năm 2015;

Năm 2017 đạt 12.634 tỷ đồng, đạt 109% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 14,8% so với cùng kỳ năm 2016, trong đó thu nội địa là 11.097 tỷ đồng, đạt 104,4% dự toán và tăng 12,2% so với năm 2016;

Năm 2018 đạt 14.031 tỷ đồng, đạt 110,6% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 11,1% so với cùng kỳ năm 2017, trong đó thu nội địa là 12.461 tỷ đồng, bằng 109% dự toán và tăng 12,3% so với năm 2017.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được, qua giám sát cho thấy công tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn tỉnh trong những năm qua vẫn còn một số tồn tại, đó là:

- Tốc độ tăng thu ngân sách chưa tương xứng với tốc độ tăng trưởng kinh tế, nhất là trong lĩnh vực công thương nghiệp dịch vụ ngoài quốc doanh. Thu nội địa tuy có tăng nhưng chưa ổn định và bền vững, chủ yếu từ thu tiền sử dụng đất và các

khoản thu không cố định. Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất thì số thu nội địa năm 2017, 2018 không hoàn thành dự toán được giao; Cụ thể: Năm 2016: 7.625 tỷ đồng, bằng 101,5% DT và tăng 13,9 %; năm 2017: 8.328 tỷ, bằng 96,5%DT và tăng 9,2%; năm 2018: 8.947 tỷ, bằng 94,9%DT và tăng 7,5%; Trong cơ cấu thu nội địa, các khoản thu thường xuyên như Thu từ khu vực CTN –DV ngoài quốc doanh, Thu từ doanh nghiệp nhà nước chiếm tỷ trọng thấp và tăng trưởng không ổn định. Nợ đọng thuế còn rất lớn và có xu hướng tăng hằng năm: Năm 2016 là 791 tỷ đồng, năm 2018 là 1.076 tỷ đồng, tăng số tuyệt đối so với 2016 là 285 tỷ, trong đó nợ khó thu tăng nhanh, chiếm tỷ trọng gần 50% trong tổng số nợ đọng thuế (năm 2016 là 282 tỷ đồng, năm 2018 là 453 tỷ, tăng số tuyệt đối so với 2016 là 171 tỷ đồng).

- Công tác lập dự toán chưa sát với định hướng mục tiêu thu ngân sách theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XVIII, chưa sát định hướng tăng thu hàng năm của Bộ tài chính, chưa bao quát triệt để các nguồn thu.

- Công tác quản lý thuế, phí, lệ phí còn gặp nhiều khó khăn; còn tình trạng nhiều doanh nghiệp trốn thuế bằng nhiều hình thức. Sự phối hợp quản lý thu ngân sách trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, kinh doanh vận tải chưa chặt chẽ, thất thu còn khá lớn. Quản lý thu từ hộ kinh doanh cá thể chưa sát thực tế cả về số hộ kinh doanh và doanh thu tính thuế. Công tác ủy nhiệm thu qua bưu điện một số nơi thực hiện chưa tốt; Quản lý thông tin người nộp thuế của cơ quan thuế chưa đầy đủ; Việc công khai thuế tại các phường, xã nhiều địa phương còn hình thức. Kết quả chống thất thu, thu hồi nợ đọng nhiều lĩnh vực chưa hiệu quả. Công tác thanh tra, kiểm tra tuy đã cố gắng nhưng chưa bao quát hết các đối tượng thu; Xử lý các sai phạm chưa mang lại hiệu quả răn đe để hạn chế các vi phạm về thu ngân sách.

### 3. Những tồn tại, hạn chế nêu trên do các nguyên nhân sau:

Các quy định của Trung ương về thuế còn nhiều bất cập ảnh hưởng đến công tác quản lý; Cơ chế tự kê khai, tự nộp thuế và tự chịu trách nhiệm có những mặt chưa phù hợp dẫn đến nhiều nơi, nhiều lúc bị người nộp thuế lợi dụng. Ý thức chấp hành pháp luật về thuế của nhiều chủ doanh nghiệp, cá nhân hộ kinh doanh chưa cao. Năng lực sản xuất kinh doanh của phần lớn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn thấp, nhiều doanh nghiệp đang gặp khó khăn. Công tác chỉ đạo của các cấp chính quyền địa phương tuy đã quan tâm nhưng chưa thực sự đồng bộ, quyết liệt; Sự phối hợp trong công tác quản lý thu NSNN của các ngành có lúc chưa chặt chẽ, trách nhiệm chưa cao; Công tác tuyên truyền vẫn chưa thường xuyên, sâu rộng, chưa nâng cao ý thức của người dân trong việc chấp hành nghĩa vụ thu nộp ngân sách nhà nước.

## **Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

### **1. Nhiệm vụ và giải pháp chung:**

- Rà soát các chỉ tiêu về thu ngân sách nhà nước đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2015-2020; kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2015-2020; các Đề án tăng thu, Đề án chống thất thu của tỉnh để tiếp tục hoàn thiện các giải pháp tăng cường quản lý, khai thác nguồn thu, đảm bảo nguồn cân đối

ngân sách nhà nước tại địa phương. Tập trung phần đầu tăng thu ngân sách đạt mức cao nhất so với chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015-2020; Tích cực rà soát các khoản còn thất thu, các khoản nợ đọng để đưa vào chỉ tiêu giao dự toán hàng năm. Hạn chế tình trạng hụt thu cân đối ngân sách nhà nước tại địa phương làm ảnh hưởng tới thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách.

- Hoàn thiện cơ chế phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) theo hướng vừa đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách tỉnh, vừa phát huy tính tích cực của các địa phương trong việc phần đầu tăng thu ngân sách nhà nước; đảm bảo ổn định số bổ sung cân đối ngân sách cấp huyện và cấp xã trong thời kỳ ổn định ngân sách, nhằm khuyến khích các địa phương phần đầu tăng thu ngân sách nhà nước. Thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (CPI), kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy thu hút đầu tư nhất là ưu tiên đầu tư cho các loại hình sản xuất kinh doanh mang lại nguồn thu cho ngân sách địa phương. Có cơ chế khuyến khích phát triển khu vực kinh tế tư nhân cả về số lượng và chất lượng, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước; Có chính sách cụ thể khuyến khích phát triển kinh tế hộ tư nhân, khuyến khích chuyển kinh tế hộ thành doanh nghiệp.

- Ban hành cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý nhà nước liên quan đến các hoạt động quản lý thu NSNN (như Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Quản lý thị trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giao thông - Vận tải, Sở Xây dựng, Công an, Biên phòng,...) với Cục Thuế, Hải quan để quản lý chặt chẽ nguồn thu NSNN, tích cực chống buôn lậu và gian lận thương mại có hiệu quả.

- Tiến hành rà soát tổng thể tình hình quản lý và sử dụng đất, thuê đất của các doanh nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản, xác định chính xác ranh giới và diện tích sử dụng thực tế để làm cơ sở áp giá và tính tiền thuê đất, tiền sử dụng đất sát thực tiễn; Tiếp tục kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác khoáng sản; Có cơ chế phối hợp giữa ngành thuế và Tài nguyên tăng cường quản lý chặt chẽ trữ lượng khai thác để tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn lao động và chống thất thu NSNN.

- Ban hành cơ chế khen thưởng kịp thời trong công tác thu NSNN nhằm khuyến khích động viên việc thực hiện pháp luật về thu NSNN (đối với người nộp thuế) và phần đầu tăng thu NSNN (đối với cơ quan quản lý thu ngân sách). Chỉ đạo thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về tình hình chấp hành pháp luật về thu ngân sách; Đồng thời tăng cường tính nghiêm minh trong xử lý vi phạm nhằm phát huy hiệu quả răn đe, chấp hành pháp luật về thu NSNN.

- Tập trung rà soát, đánh giá một cách toàn diện tình hình thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2015-2020 làm cơ sở để nghiên cứu, xây dựng kế hoạch tài chính 5 năm (phục vụ xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp

nhiệm kỳ 2020-2025), xây dựng Đề án, chiến lược, phát triển nguồn thu ngân sách giai đoạn 2020-2025, có tính đến năm 2030.

- Tham mưu Tỉnh ủy có cơ chế phối hợp chỉ đạo giữa cấp ủy cơ sở (Huyện, Thành phố, Thị xã) với cấp ủy Đảng ngành thuế nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác thu NSNN. Đồng thời, Ban hành cơ chế phối hợp chỉ đạo giữa các cấp chính quyền cấp cơ sở với ngành thuế trong việc chỉ đạo đôn đốc thực hiện công tác thu NSNN phù hợp với tình hình mới.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể:**

Tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm tăng thu, chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế trong thời gian tới, cụ thể như sau:

### *2.1. Về nhóm giải pháp tăng thu NSNN:*

- Nâng cao chất lượng truyền thông và đổi mới hình thức tuyên truyền theo hướng tăng cường giáo dục, thuyết phục để người nộp thuế ý thức đầy đủ, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế. Phát triển các dịch vụ, hỗ trợ người nộp thuế thông qua cơ chế hợp tác với hệ thống các ngân hàng thương mại, phối hợp thu với kho bạc nhà nước, để tạo điều kiện cho người nộp thuế thực hiện kê khai thuế, nộp tiền vào ngân sách nhà nước;

- Hoàn thiện công tác lập và giao dự toán đảm bảo đúng quy định và định hướng tăng thu của Bộ Tài chính hàng năm và mục tiêu phấn đấu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, cũng như định hướng tăng trưởng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh hằng năm, trung hạn và dài hạn; Tích cực phấn đấu nỗ lực tăng thu ngân sách hằng năm (không chỉ dừng lại ở mức hoàn thành chỉ tiêu trên giao).... Đồng thời, xác định chính xác những nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời có các giải pháp quản lý có hiệu quả;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, tăng cường đối thoại với người nộp thuế, giải quyết thỏa đáng quyền lợi cho người nộp thuế theo quy định của pháp luật, đảm bảo môi trường thuận lợi cho người nộp thuế yên tâm đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh; tích cực nuôi dưỡng nguồn thu, nhất là các khoản thu thường xuyên cố định (Những khoản thu quyết định tính ổn định, bền vững cân đối Ngân sách địa phương) như thuế, phí từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh.

- Thực hiện tốt việc công khai thủ tục hành chính và tăng cường kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính về thuế. Công khai, minh bạch các quy định của Luật Quản lý thuế, chính sách thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng; công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế; Công khai đối tượng vi phạm và kết quả xử lý vi phạm.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý đối tượng nộp thuế, nhất là khu vực ngoài quốc doanh, hộ cá nhân kinh doanh cá thể, trọng tâm là đối tượng quản lý thuế, quản lý doanh thu, thu nhập thực tế chịu thuế. Tiếp tục tăng cường công khai nghĩa vụ thuế của các cá nhân trên các kênh thông tin, như: Trang thông tin điện tử

của ngành thuế, của tỉnh và các địa phương để góp phần thực hiện công bằng trong việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Hoàn thiện quy trình quản lý nghiệp vụ của ngành thuế trong lĩnh vực quản lý dịch vụ, nhà hàng, dịch vụ lưu trú trong thẩm quyền;

- Nâng cao trách nhiệm, chất lượng hoạt động của các Hội đồng tư vấn thuế xã phường đi vào thực chất, có hiệu quả; Tập trung khai thác các nguồn thu phát sinh ở các phường, xã như: thuế xây dựng nhà ở tư nhân, hoạt động kinh doanh vận tải tư nhân, cho thuê tài sản và các khoản thu phí theo danh mục phí, lệ phí, thu cố định tại xã.

## *2.2. Về nhóm giải pháp chống thất thu NSNN:*

- Tập trung các giải pháp chống thất thu thuế đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh, hộ kinh doanh theo tinh thần Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 6/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ; đôn đốc thu kịp thời các khoản thu phát sinh, các khoản phải thu theo kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán vào ngân sách nhà nước; tập trung chống thất thu trong một số lĩnh vực kinh doanh như: kinh doanh vận tải, nhà hàng, khách sạn và các dịch vụ ăn uống, kinh doanh xe máy, ô tô, dược, bất động sản, khoáng sản... ; Kiểm soát chặt chẽ công tác miễn giảm thuế, hoàn thuế giá trị gia tăng.

- Cục thuế tỉnh Nghệ An tăng cường phối hợp với cục thuế các tỉnh nơi các doanh nghiệp có trụ sở chính để có biện pháp quản lý hiệu quả đối với các cơ sở kinh doanh có chi nhánh, địa điểm kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các chi cục thuế khu vực tăng cường phối hợp, rà soát, đối chiếu chỉ tiêu thu ngân sách đối với các doanh nghiệp có nhiều cơ sở kinh doanh tại nhiều địa bàn khác nhau trong tỉnh nhằm chống thất thu NSNN.

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với ngành Thống kê rà soát tổng thể hộ kinh doanh cá thể để đưa vào quản lý thuế, tránh bỏ sót các đối tượng lập bộ thuế, đồng thời, rà soát tất cả các doanh nghiệp đang còn hoạt động trên địa bàn tỉnh, phân loại theo địa bàn và cơ quan quản lý thuế; kiểm soát chặt chẽ đối tượng chịu thuế để quản lý theo dõi đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai minh bạch, công bằng giữa các đối tượng nộp thuế; phối hợp chặt chẽ với ngành Bưu điện trong công tác ủy nhiệm thu đối với thuế hộ kinh doanh cá thể nộp theo phương pháp khoán để nâng cao hiệu quả ủy nhiệm thu thuế qua bưu điện, hạn chế phát sinh nợ đọng thuế.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu thông tin của người nộp thuế đầy đủ, chính xác, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch và lựa chọn đối tượng thanh tra, kiểm tra phù hợp, có chất lượng; Có giải pháp hữu hiệu để nâng cao hiệu quả kiểm tra tại trụ sở cơ quan thuế;

- Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra kê khai thuế của người nộp thuế, tập trung các địa bàn trọng điểm, cũng như các doanh nghiệp kê khai báo lỗ nhiều năm liên tục nhưng vẫn mở rộng sản xuất, kinh doanh; doanh nghiệp phát sinh doanh thu lớn nhưng không phát sinh thuế hoặc phát sinh thuế thấp; doanh nghiệp có khả năng về tài chính nhưng nợ thuế kéo dài; doanh nghiệp có quy mô sản xuất kinh doanh

lớn nhưng kê khai nộp thuế thấp. Xử lý nghiêm trường hợp vi phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai kết quả xử lý; Tăng cường thanh tra và kiểm tra chống chuyển giá đối với các doanh nghiệp FDI có phát sinh hoạt động giao dịch liên kết.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm tại cơ quan thuế, nhằm thắt chặt công tác quản lý nội bộ ngành thuế, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của cán bộ thuế nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý thu ngân sách nhà nước trong điều kiện hiện nay;

- Rà soát các dự án đã được UBND tỉnh cho thuê đất, cấp quyền khai thác khoáng sản nhưng doanh nghiệp không triển khai thực hiện, không thực hiện nghĩa vụ tài chính, để nợ đọng tiền thuế, tham mưu cho UBND tỉnh chấm dứt hợp đồng thuê đất, thu hồi đất, thu hồi giấy phép theo qui định, nhằm kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản và chống thất thu ngân sách trong lĩnh vực này;

- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất tiệm cận với giá thị trường; Đồng thời, rà soát các dự án đầu tư được cấp phép, chấn chỉnh kịp thời thất thu thuế trong chuyển nhượng bất động sản và các hoạt động mua bán, cho thuê căn hộ, kinh doanh văn phòng tại các khách sạn, siêu thị, trung tâm thương mại, nhà ở chung cư cao tầng trên địa bàn tỉnh; tập trung thu hồi nợ đọng tiền đất của các dự án, đầu tư bất động sản.

- Ngành Giao thông, Công an, Chính quyền địa phương phối hợp chặt chẽ với ngành Thuế trong việc chống thất thu thuế đối với lĩnh vực kinh doanh vận tải; UBND huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo Phòng chuyên môn phối hợp chặt chẽ với Chi cục thuế khu vực trong việc thu thuế xây dựng cơ bản nhà ở tư nhân.

- Chủ động đề ra các giải pháp ngăn chặn phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại; chống thất thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, trong ngành Hải quan và giữa ngành Hải quan với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan ở địa phương (Công an, Biên phòng, Thuế, Quản lý thị trường, Tài nguyên môi trường...); thường xuyên cập nhật, trao đổi, đối chiếu số liệu và dữ liệu có liên quan đến đối tượng quản lý thuế của cơ quan thuế và cơ quan Hải quan.

### *2.3. Về nhóm giải pháp thu hồi nợ đọng thuế:*

- Thực hiện phân loại các khoản nợ thuế theo hướng dẫn tại Quy trình quản lý nợ thuế để có giải pháp quản lý, đôn đốc thu phù hợp; Đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng những trường hợp nợ thuế dây dưa kéo dài theo quy định của Luật Quản lý thuế; thực hiện quyết liệt các biện pháp đôn đốc và cưỡng chế thu nợ thuế theo quy định của Pháp luật. Phấn đấu giảm nợ đọng thuế, hạn chế nợ thuế phát sinh;

- Xem xét, từ chối cấp lại giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cho thuê đất đối với chủ dự án, doanh nghiệp nếu hồ sơ, tài liệu chưa có xác nhận của cơ quan thuế về việc chấp hành nghĩa vụ với ngân sách nhà nước



nhằm hạn chế tình trạng doanh nghiệp chây ỳ nợ thuế, trốn tránh nghĩa vụ thuế nhưng vẫn được thành lập doanh nghiệp mới hoặc mở rộng đầu tư, cho thuê đất.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết với HĐND tỉnh .

2. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Nghệ An khoá XVII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 12 tháng 07 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 08 năm 2019./.

#### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Sơn**